

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 83/2018/HS-ST
Ngày 17-11-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Lệ Hường;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Sơn Lâm;

Bà Hoàng Hồng Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Hà Văn T, sinh ngày 04-02-1997, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B (đã chết) và bà Hà Thị H; chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị H, có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính; bị tạm giữ từ ngày 02-7-2018, tạm giam từ ngày 05-7-2018 đến nay - có mặt.

2. Hà Viết N, sinh ngày 10-7-1990, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn B và bà Hoàng Thị D; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2011/HS-ST ngày 28-4-2011 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn, đã được xóa án tích; bị tạm giữ từ ngày 02-7-2018, tạm giam từ ngày 05-7-2018 đến nay - có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn T: Bà Chu Bích T, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn - có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hà Viết N:* Bà Lương Thị Hương L, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn - có mặt;

- *Bị hại:* Anh Hà Văn L (đã chết);

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Anh Hà Văn V; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn - có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Ông Lê Viết Đ, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn - có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Hà Thị H; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn - có mặt;

2. Ông Hà Văn B; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 01-7-2018, anh Hà Văn V, anh Hà Văn L, anh Bé Văn T và bị cáo Hà Văn T ăn cơm, uống rượu tại nhà anh Hà Văn V; sau đó, anh Bé Văn T về trước, anh Hà Văn V, Hà Văn L và bị cáo Hà Văn T tiếp tục uống rượu. Trong lúc nói chuyện, giữa bị cáo Hà Văn T và anh Hà Văn L xảy ra tranh cãi, khoảng 30 phút thì chấm dứt. Khoảng 20 giờ 30 phút, giữa anh Hà Văn L và bị cáo Hà Văn T tiếp tục xảy ra tranh cãi; sau đó, anh Hà Văn L đứng dậy, lấy con dao quắm tra cán gỗ để ở gầm giường ngủ để chém Hà Văn T. Thấy vậy, anh Hà Văn V can ngăn nên bị cáo Hà Văn T kịp chạy ra sân. Khi quay lại nhìn, Hà Văn T thấy anh Hà Văn L đang cầm dao đuổi theo nên Hà Văn T chạy ra đường ngõ. Chạy đến gần nhà ông Hà Văn B, Hà Văn T thấy Hà Viết N đứng ở sân, cửa nhà mở nên Hà Văn T chạy vào nhà ông Hà Văn B.

Khi anh Hà Văn L đuổi theo đến sân nhà ông Hà Văn B thì Hà Viết N can ngăn, giữ anh Hà Văn L không cho vào nhà. Cùng lúc, ông Hà Văn B từ trong nhà đi ra; anh Hà Văn V cũng chạy đến can ngăn, không cho anh Hà Văn L đuổi đánh Hà Văn T. Tuy nhiên, anh Hà Văn L không nghe mà có lời nói xúc phạm Hà Viết N, đồng thời vung dao về phía Hà Viết N. Thấy vậy, Hà Viết N chạy vào bếp, cầm một chiếc rìu bở củi và một thanh gỗ chống cửa; bị cáo Hà Văn T cầm một con dao quắm từ bếp nhà ông Hà Văn B chạy lên nhà. Lúc này, anh Hà Văn L cầm dao xông vào hiên nhà chửi Hà Văn T và Hà Viết N, và cầm dao chém về phía các bị cáo nhưng không trúng người mà trúng xuống nền gạch gần giữa cửa nhà.

Ngay sau đó, bị cáo Hà Văn T ném con dao quắm trúng vào mặt anh Hà Văn L rồi chạy vào bếp nhà ông Hà Văn B lấy một con dao quắm chuôi sắt, một

con dao nhọn chuôi gỗ. Khi Hà Văn T quay lại gần hiên nhà thì Hà Viết N cầm rìu bổ củi đập một nhát phần gáy rìu vào thái dương bên trái của anh Hà Văn L làm anh Hà Văn L ngã, đồng thời Hà Viết N hô “*cắt gân thằng này đi*”; thấy vậy, Hà Văn T dùng dao quắm, chém một nhát vào gót chân anh Hà Văn L rồi ném con dao quắm vào người anh Hà Văn L. Sau đó, Hà Văn T cầm con dao nhọn chém một nhát vào vùng giữa trán của anh Hà Văn L; Hà Viết N dùng gậy gỗ đập nhiều nhát vào đầu, vào người anh Hà Văn L. Khi thấy anh Hà Văn L bò dậy, Hà Viết N và Hà Văn T nhặt gạch ở trước hiên nhà ném vào anh Hà Văn L; Hà Văn T tiếp tục cầm một viên gạch, đi vòng ra phía sau lưng anh Hà Văn L, đập một nhát vào sau gáy anh Hà Văn L.

Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo Hà Văn T, Hà Viết N đến Công an huyện V đầu thú; anh Hà Văn L được đưa đi cấp cứu, nhưng đã tử vong. Gia đình bị cáo Hà Văn T, Hà Viết N cùng tổ chức mai táng cho anh Hà Văn L, chi phí mai táng do ông Hà Văn B và bà Hà Thị H chi trả, tổng số tiền 24.047.000 đồng;

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 85A/2018/TT ngày 07-9-2018, Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận nguyên nhân chết của anh Hà Văn L do chấn thương sọ não kín, vỡ xương hộp sọ vùng thái dương phải, vỡ xương hộp sọ vùng trán, gãy cung tiếp bên trái do vật tày cứng và vật sắc.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tạm giữ được vật chứng gồm 09 con dao các loại; 01 viên gạch chỉ và một mẫu gạch chỉ bị vỡ; 01 gậy gỗ dài 1,5m, tiết diện hình vuông, cạnh 03cm; 01 chiếc rìu cán bằng gỗ dài 58cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel.

Ngày 04-8-2018, gia đình bị cáo Hà Văn T bồi thường cho anh Hà Văn V 10.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 83/CT-VKS-P1 ngày 25-10-2018, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hà Văn T và Hà Viết N về tội Giết người theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn T và Hà Viết N phạm tội Giết người; áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hà Văn T và Hà Viết N; áp dụng thêm điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hà Văn T; xử phạt bị cáo Hà Văn T và Hà Viết N mỗi bị cáo từ 09 đến 10 năm tù.

Về bồi thường dân sự: Bà Hà Thị H và ông Hà Văn B đã cùng nhau lo chi phí mai táng cho anh Hà Văn L. Ngoài ra, bà Hà Thị H đã bồi thường thêm cho anh Hà Văn V 10.000.000 đồng; anh Hà Văn V không yêu cầu bị cáo Hà Văn T bồi thường thêm;

Tại phiên tòa, anh Hà Văn V yêu cầu bị cáo Hà Viết N bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, số tiền yêu cầu bồi thường là 20.000.000 đồng;

bị cáo Hà Viết N đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh Hà Văn V. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường nói trên;

Về xử lý vật chứng: Tại phiên tòa, ông Hà Văn B không yêu cầu trả lại 09 con dao và 01 gậy gỗ do Cơ quan điều tra thu giữ; 01 viên gạch và mẫu gạch vỡ không còn giá trị sử dụng, do đó, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Hà Viết N không liên quan đến tội phạm, do đó, đề nghị trả lại cho bị cáo Hà Viết N.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hà Văn T và Hà Viết N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; về bồi thường thiệt hại, bị cáo Hà Viết N đồng ý bồi thường 20.000.000 đồng theo yêu cầu của anh Hà Văn V.

Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn T và Hà Viết N nhất trí với Cáo trạng và nội dung luận tội của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cho các bị cáo hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt.

Anh Hà Văn V trình bày: Sự việc xảy ra do anh Hà Văn L đã uống rượu, thái độ hung hăng nên mặc dù biết anh Hà Văn L cầm dao đuổi đánh Hà Văn T, nhưng không thể can ngăn được. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình của hai bị cáo đã cùng nhau tổ chức mai táng cho anh Hà Văn L; bà Hà Thị H đã bồi thường thêm cho anh Hà Văn V 10.000.000 đồng. Anh Hà Văn V yêu cầu bị cáo Hà Viết N bồi thường 20.000.000 đồng khoản tổn thất về tinh thần. Về hình phạt, anh Hà Văn V đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho cả hai bị cáo.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại cũng nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo Hà Văn T và Hà Viết N thể hiện sự ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng; giải thích, hướng dẫn bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại tiếp cận trợ giúp pháp lý theo quy định. Các quyết định, hành vi tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận tối ngày 01-7-2018 sau khi uống rượu tại nhà anh Hà Văn V, giữa bị cáo Hà Văn T và anh Hà Văn L xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Anh Hà Văn L đã lấy dao quả trám cán gỗ ở gầm giường để đuổi chém Hà Văn T. Thấy vậy, bị cáo Hà Văn T bỏ chạy; khi đến nhà ông Hà Văn B thì bị cáo Hà Văn T chạy vào nhà ông Hà Văn B; bị cáo Hà Văn T đứng ở sân, ngăn không cho anh Hà Văn L vào nhà, nhưng anh Hà Văn L có lời nói xúc phạm Hà Văn T, đồng thời tiếp tục cầm dao, lao vào chém Hà Văn T và Hà Văn B, nhưng không trúng. Trước sự hung hăng của anh Hà Văn L, các bị cáo Hà Văn T và Hà Văn B đã dùng dao, rìu, gậy và gạch để chém, đánh anh Hà Văn L, hậu quả làm anh Hà Văn L tử vong.

[3] Xét thấy, lời khai nhận tội của các bị cáo Hà Văn T và Hà Văn B tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định pháp y về tử thi, phù hợp với vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ xác định các bị cáo Hà Văn T và Hà Văn B phạm tội Giết người theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự hung hăng, quyết liệt; hậu quả xảy ra là rất nghiêm trọng, gây mất trật tự xã hội tại địa phương mà trực tiếp là cái chết của anh Hà Văn L. Tuy nhiên, sự việc xảy ra xuất phát từ việc anh Hà Văn L cầm dao đuổi đánh bị cáo Hà Văn T mặc dù hai bên không có mâu thuẫn gì với nhau mà chỉ có tranh cãi nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc tình tiết này khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội; sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo đã đến Công an huyện V đầu thú và tác động để gia đình lo tổ chức mai táng cho bị hại và bồi thường một phần bù đắp tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại; sự việc xảy ra do các bị cáo bị kích động về tinh thần vì bị hại có hành vi trái pháp luật; bị cáo Hà Văn B có bố là ông Hà Văn B được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba; tại phiên tòa, anh Hà Văn V đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho cả hai bị cáo. Do đó, các bị cáo Hà Văn T và Hà Văn B được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Sau khi bị chém, anh Hà Văn L bị trọng thương, ngã xuống đất; các bị cáo đã vào trong nhà ông Hà Văn B, nhưng khi thấy anh Hà Văn L ngẩng đầu dậy, bị cáo Hà Văn T đã quay ra, cầm một viên gạch chỉ đập vào sau gáy anh Hà Văn L. Thấy anh Hà Văn L nằm im bị cáo mới đi vào nhà. Do đó, bị cáo Hà Văn T phải chịu tình tiết cố ý thực hiện tội phạm đến cùng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Hà Văn B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về nhân thân: Trước khi phạm tội, bị cáo Hà Văn T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Hà Viết N có một tiền án, đã được xóa án tích, nhưng việc tiếp tục phạm tội thể hiện bị cáo là người thiếu tu dưỡng bản thân, coi thường pháp luật.

[8] Về vai trò của các bị cáo: Các bị cáo Hà Văn T và Hà Viết N là đồng phạm khi thực hiện tội phạm. Mặc dù không có sự bàn bạc, nhưng khi thực hiện tội phạm, các bị cáo tiếp nhận ý chí của nhau và các bị cáo đều là người trực tiếp dùng hung khí tấn công bị hại. Trong đó, bị cáo Hà Văn T là người thực hiện hành vi quyết liệt hơn, có vai trò tích hơn bị cáo Hà Viết N trong việc thực hiện tội phạm.

[9] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt phù hợp, bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa chung và có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo.

[10] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Gia đình bị cáo Hà Văn T và Hà Viết N đã cùng tổ chức mai táng cho anh Hà Văn L; ngoài ra, bà Hà Thị H, là mẹ của bị cáo Hà Văn T đã bồi thường cho anh Hà Văn V 10.000.000 đồng, anh Hà Văn V không yêu cầu bị cáo Hà Văn T bồi thường thêm, do đó, Hội đồng xét xử không xem xét;

[11] Về trách nhiệm bồi thường của bị cáo Hà Viết N: Tại phiên tòa, anh Hà Văn V và bị cáo Hà Viết N đã thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần, với số tiền 20.000.000 đồng. Xét thấy, việc thỏa thuận giữa bị cáo và anh Hà Văn V là tự nguyện, nội dung thỏa thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận nói trên

[12] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ được 03 con dao, 01 chiếc rìu cán bằng gỗ, 01 gậy gỗ, 01 mẫu gạch chỉ bị vỡ, 01 viên gạch chỉ là hung khí các bị cáo sử dụng để thực hiện tội phạm; 06 con dao khác, trong đó có 01 con dao của anh Hà Văn L, số còn lại thu giữ tại nhà ông Hà Văn B không liên quan đến tội phạm, nhưng ông Hà Văn B và anh Hà Văn V không yêu cầu trả lại. Xét thấy, các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng, do đó, tịch thu để tiêu hủy;

[13] Một điện thoại di động màu xanh đen, nhãn hiệu Masstel thu giữ của bị cáo Hà Viết N không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Hà Văn T và Hà Viết N bị kết án, do đó, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[15] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Hà Viết N có nghĩa vụ bồi thường cho anh Hà Văn V 20.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số,

sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tại phiên tòa, bị cáo đề nghị được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm. Do đó, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[16] Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47; khoản 2 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 123; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hà Văn T;

Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hà Viết N;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 591; khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn T và bị cáo Hà Viết N phạm tội Giết người.

2. Hình phạt

2.1. Xử phạt bị cáo Hà Văn T 10 (mười) năm tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-7-2018.

2.2. Xử phạt bị cáo Hà Viết N 09 (chín) năm tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-7-2018.

3. Nghĩa vụ bồi thường thiệt hại

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Hà Viết N và anh Hà Văn V, cụ thể: Bị cáo Hà Viết N có nghĩa vụ bồi thường cho anh Hà Văn V khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Khi Bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Xử lý vật chứng

4.1. Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) con dao quắm tra cán gỗ, tổng chiều dài 79cm, phần dao dài 34cm, chiều dài 30cm, bản rộng 5,5cm; 01 (một) con dao tổng chiều dài 52cm, phần cán gỗ dài 22cm, chuôi và lưỡi dao dài 30cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 4,5cm; 01 (một) con dao nhọn màu đen, cán bằng gỗ, tổng chiều dài 33cm, cán dài 11cm, phần lưỡi dao dài 22cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 04cm; 01(một) con dao quắm chuôi sắt chiều dài 33cm; 01 (một) con dao quắm, tra cán gỗ dài 1,1m, phần lưỡi dài 25cm, rộng 11cm; 03 (ba) con dao quắm (thu tại giá gỗ trong bếp của nhà ông Hà Văn B); 01 (một) con dao chuôi sắt dài 30cm, phần chuôi dài 9cm, lưỡi dao dài 11cm; 01 (một) chiếc rìu cán bằng gỗ dài 58cm, phần lưỡi rộng 12cm, dài 10cm; 01 (một) gậy gỗ dài 150cm, hình vuông cạnh 03cm, màu đen; 01 (một) mẫu gạch chỉ bị vỡ không đo kích thước diện tích; 01 (một) viên gạch chỉ 20,5cm x 9cm x 5,4cm.

4.2. Trả lại cho bị cáo Hà Viết N 01 (một) điện thoại di động màu xanh đen, nhãn hiệu Masstel, Model: izi 103, bên trong có 01 (một) sim Viettel và 01(một) thẻ nhớ 2GB nhãn hiệu MICROSD do Trung Quốc sản xuất, số IMEI 353353092329776, đã sử dụng cũ.

(Các vật chứng trên được tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22-10-2018).

5. Án phí: Các bị cáo Hà Văn T và Hà Viết N mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo Hà Viết N được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Trung tâm TGPL;
- PV27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP; P.KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Lê Hường